

Bản án số: 229/2023/HS-PT

Ngày: 13/3/2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đặng Mạnh Cẩm Yến.

*Các Thẩm phán:*

Ông Nguyễn Ngọc Huân

Bà Nguyễn Bích Ngân

*- Thư ký phiên tòa:*

Bà Nguyễn Thanh Hà – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

*- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:*

Bà Nguyễn Thị Ánh Hằng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 13/3/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 920/2022/TLPT – HS ngày 21 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn D H, Nguyễn Đ T, Đỗ S H, Chu V T, Bùi V T, Nguyễn K S, do có kháng cáo của các bị cáo và kháng nghị của VKSND huyện Hoài Đức (đối với bị cáo Bùi V T) đối với bản án hình sự sơ thẩm số 77/2022/HSST ngày 03/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức, TP Hà Nội. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 857/QĐXXPT-HS ngày 20/12/2022 đối với các bị cáo có kháng cáo:

**1. Nguyễn D H**, sinh năm 1990 tại Hà Nội; Tên gọi khác: Không; HKTT và chỗ ở: thôn H, xã D, huyện H, TP.Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn D T và bà Viêt T L; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt quả tang và áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/01/2022 đến ngày 28/01/2022. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã D, huyện H, thành phố Hà Nội. *(Có mặt)*.

**2. Nguyễn Đ T**; sinh năm 1981 tại Hà Nội; Tên gọi khác: Không; HKTT và chỗ ở: cụm 1, xã Đ, huyện Đ, TP.Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đ H và bà Nguyễn T C; Vợ: Nguyễn T Th và 02 con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án số 69/2017/HSST ngày 27/9/2017, Tòa án

nhân dân huyện Đan Phượng xử phạt số tiền 8.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”, chấp hành xong ngày 31/12/2017(Đã được xóa án tích); Bản án số 25/2018/HSST ngày 23/5/2018, Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng xử phạt 05 tháng tù về tội “Đánh bạc”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/9/2019. (Đã được xóa án tích); Bị cáo bị bắt quả tang và áp dụng biện pháp tạm giữ từ ngày 08/01/2022 đến ngày 16/01/2022. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Đ, huyện Đ, TP.Hà Nội. *(Có mặt)*.

3. **Đỗ S H**, sinh năm 1988 tại Hà Nội; Tên gọi khác: Đỗ Sỹ Dương; HKTT và chỗ ở: thôn M, xã D, huyện H, TP.Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ S T (đã chết) và bà Nguyễn T S; Vợ: Trần T H và 02 con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án số 06/2006/HSST ngày 02/3/2006, Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách là 12 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/3/2007. (Đã được xóa án tích); Bị cáo bị bắt quả tang và áp dụng biện pháp tạm giữ từ ngày 08/01/2022 đến ngày 16/01/2022. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã D, huyện H, TP.Hà Nội. *(Có mặt)*.

4. **Chu V T**, sinh năm 1975 tại Hà Nội; Tên gọi khác: Không; HKTT và chỗ ở: cụm 2, xã Đ, huyện Đ, TP.Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Chu V T1 và bà Bùi T T; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt quả tang và áp dụng biện pháp tạm giữ từ ngày 08/01/2022 đến ngày 13/01/2022. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Đ, huyện Đ, TP.Hà Nội. *(Có mặt)*.

5. **Nguyễn K S**, sinh năm 1986 tại Hà Nội; Tên gọi khác: Không; HKTT và chỗ ở: xóm 9, thôn P, xã S, huyện Q, TP.Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn K M và bà Đỗ T H; Vợ: Thế T M và 02 con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án số 08/2015/HSST ngày 30/3/2015, Tòa án nhân dân huyện Quốc Oai xử phạt 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Đánh bạc”. Bị can đã chấp hành xong thời gian thử thách ngày 30/3/2016. (Đã được xóa án tích); Bị cáo bị bắt quả tang và áp dụng biện pháp tạm giữ từ ngày 08/01/2022 đến ngày 16/01/2022. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã S, huyện Q, TP.Hà Nội. *(Có mặt)*.

- *Bị cáo có kháng cáo, kháng nghị:*

1. **Bùi V T**, sinh năm 1980 tại Hà Nội; Tên gọi khác: Không; HKTT và chỗ ở: cụm 6, xã Đ, huyện Đ, TP.Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 2/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi V T1 và bà T T V; Vợ: Không; có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt quả tang và áp dụng biện pháp tạm giữ từ ngày 08/01/2022 đến ngày 13/01/2022.

Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Đ, huyện Đ, TP.Hà Nội. (Có mặt).

Các bị cáo không có kháng cáo, kháng nghị: Đỗ S T, Đỗ Đ C, Nguyễn D Tr, Phí V M, Phùng K H, Nguyễn X H.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 07/01/2022, tại phòng khách tầng 1 nhà Đỗ Sĩ Tạo ở thôn H, xã D, huyện H, thành phố Hà Nội, Đội Cảnh sát hình sự Công an huyện Hoài Đức bắt quả tang các đối tượng đang có hành vi đánh bạc tại 02 (hai) chiếu đánh bạc gồm: 01 (một) chiếu đánh bạc dưới hình thức ba cây sát phạt bằng tiền gồm các đối tượng: Chu V T, Đỗ S H, Nguyễn X H; 01 (một) chiếu đánh bạc dưới hình thức đánh liêng sát phạt bằng tiền gồm các đối tượng: Đỗ Đ C, Nguyễn Đ T, Phí V M, Bùi V T, Nguyễn K S, Phùng K H, Nguyễn D Tr.

Vật chứng thu giữ:

- Thu giữ trên chiếu bạc thứ nhất (Chiếu đánh ba cây):
  - + 01 (một) bộ bài tú lơ khơ gồm 36 quân bài;
  - + Số tiền 8.500.000 đồng (Tám triệu năm trăm nghìn đồng).
- Thu giữ trên chiếu bạc thứ hai (Chiếu đánh liêng):
  - + 01 (một) bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài;
  - + Số tiền 17.500.000 đồng (Mười bảy triệu năm trăm nghìn đồng).
- Thu giữ tại hộp nhựa màu đỏ kích thước (31,5x23,5x26)cm tại phòng khách tầng 1 nhà Đỗ Sĩ Tạo số tiền 1.400.000 đồng (Một triệu bốn trăm nghìn đồng) là tiền phé các đối tượng vào chơi nộp cho Đỗ Sĩ Tạo.

Quá trình điều tra đã làm rõ như sau:

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 07/01/2022, Nguyễn X H, Đỗ S H, Chu V T, Đỗ Đ C, Nguyễn Đ T, Phí V M, Bùi V T, Nguyễn K S, Phùng K H, Nguyễn D Tr đến nhà Đỗ Sĩ Tạo tại thôn H, xã D, huyện H, TP.Hà Nội để đánh bạc. Khi tham gia đánh bạc tại nhà Tạo thì mỗi người phải nộp cho Tạo số tiền 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng), Tạo chuẩn bị 02 (hai) bộ bài tú lơ khơ để mọi người đánh bạc. Lúc này, tại nhà Tạo có Nguyễn D H. Hưởng được Tạo nhờ đóng mở cửa cổng khi các đối tượng đến đánh bạc và theo dõi camera nếu có lực lượng công an thì báo cho các đối tượng.

Sau đó, Đỗ S H, Chu V T, Nguyễn X H cùng nhau đánh bạc dưới hình thức “ba cây” sát phạt nhau bằng tiền. Hình thức chơi: Dùng bộ bài tú lơ khơ gồm 36 quân bài từ quân Át đến quân 9 rồi sẽ chia cho mỗi người 3 quân bài, ai có bài điểm cộng 3 quân bài cao nhất sẽ được cầm chương. Sau đó, người cầm chương sẽ chia cho mỗi người 3 quân bài rồi đặt tiền xuống chiếu từ 50.000 đồng (Năm mươi nghìn đồng) đến 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng). Khi so điểm nếu ai có điểm thấp

hơn điểm của người cầm chương thì sẽ mất số tiền đã đặt. Nếu ai có điểm cao hơn điểm của người cầm chương thì được số tiền tương ứng với số tiền đã đặt dưới chiếu, nếu bằng điểm nhau thì tính theo chất của quân bài theo thứ tự: Rô, cơ, bích, tép. Nếu ai được 10 điểm thì sẽ được cầm chương.

Các đối tượng Đỗ Đ C, Nguyễn Đ T, Phí V M, Bùi V T, Nguyễn K S, Phùng K H, Nguyễn D Tr cùng nhau đánh bạc dưới hình thức đánh “liêng” sát phạt bằng tiền. Hình thức chơi là trong một ván bài mỗi người sẽ được chia ba quân bài, mỗi người góp 50.000 đồng (*Năm mươi nghìn đồng*) ra chiếu bạc. Sau khi lên bài thì ai cũng có quyền tố. Mức tố thấp nhất là 50.000 đồng (*Năm mươi nghìn đồng*) cao nhất là 500.000 đồng (*Năm trăm nghìn đồng*). Ai không tố thì bỏ bài. Trong một ván bài theo thứ tự bài cao nhất là bộ 3 sấp tức là bộ ba lá bài giống nhau, sau đó đến bộ bài liêng tức là bộ ba lá bài liên tiếp nhau, tiếp đến là bộ ba ảnh tức là có 2 trên ba lá bài là J, Q, K. Khi không có sấp, liêng, ảnh thì sẽ cộng điểm của bộ ba lá bài, sắp xếp từ cao xuống thấp 9,8,7...2,1,0. Ai có bài cao nhất sẽ được toàn bộ số tiền mọi người bỏ ra tố dưới chiếu. Quá trình đánh bạc nếu ai được sấp, liêng thì bỏ ra số tiền 100.000 đồng đến 200.000 đồng để vào hộp nhựa đựng tiền phé của Tạo. Các đối tượng tham gia đánh bạc đến 23 giờ 30 phút thì bị lực lượng công an phát hiện, bắt quả tang.

Tại cơ quan Công an các đối tượng khai nhận:

- Bùi V T khi tham gia đánh bạc mang theo khoảng 900.000 đồng (*Chín trăm nghìn đồng*). Quá trình đánh bạc, Toàn đánh thắng nhiều ván, khi cơ quan công an bắt quả tang Toàn có khoảng 8.000.000 đồng (*Tám triệu đồng*) ở dưới chiếu trước mặt sử dụng để đánh bạc.

- Nguyễn D Tr khi tham gia đánh bạc mang theo khoảng 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*). Quá trình đánh bạc, Trường đánh thua nhiều ván, khi cơ quan công an bắt quả tang Trường còn khoảng 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng*) ở dưới chiếu trước mặt sử dụng để đánh bạc.

- Phùng K H khi tham gia đánh bạc mang theo khoảng 4.500.000 đồng (*Bốn triệu năm trăm nghìn đồng*). Quá trình đánh bạc, Hải đánh thua nhiều ván, khi cơ quan công an bắt quả tang Hải còn khoảng 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*) ở dưới chiếu trước mặt sử dụng để đánh bạc.

- Phí V M khi tham gia đánh bạc mang theo khoảng 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*). Quá trình đánh bạc, Mạnh đánh thắng nhiều ván, khi cơ quan công an bắt quả tang Mạnh có khoảng 3.100.000 đồng (*Ba triệu một trăm nghìn đồng*) ở dưới chiếu trước mặt sử dụng để đánh bạc.

- Đỗ Đ C khi tham gia đánh bạc mang theo khoảng 1.900.000 đồng (*Một triệu chín trăm nghìn đồng*). Quá trình đánh bạc, Chiến đánh nhiều ván, khi cơ quan công an bắt quả tang Chiến còn khoảng 1.500.000 đồng (*Một triệu năm trăm nghìn đồng*) ở dưới chiếu trước mặt sử dụng để đánh bạc.

- Nguyễn K S khi tham gia đánh bạc mang theo khoảng 350.000 đồng (*Ba trăm năm mươi nghìn đồng*). Quá trình đánh bạc, Sơn đánh nhiều ván, khi cơ quan công an bắt quả tang Sơn còn khoảng 800.000 đồng (*Tám trăm nghìn đồng*) ở dưới chiếu trước mặt sử dụng để đánh bạc.

- Nguyễn Đ T khi tham gia đánh bạc mang theo khoảng 570.000 đồng (*Năm trăm bảy mươi nghìn đồng*). Quá trình đánh bạc, Tuấn đánh thua nhiều ván, khi cơ quan công an bắt quả tang Tuấn còn khoảng 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*) ở dưới chiếu trước mặt sử dụng để đánh bạc.

- Chu V T khi tham gia đánh bạc mang theo khoảng 4.500.000 đồng (*Bốn triệu năm trăm nghìn đồng*). Quá trình đánh bạc, Tuấn đánh thắng nhiều ván, khi cơ quan công an bắt quả tang Tuấn có khoảng 7.200.000 đồng (*Bảy triệu hai trăm nghìn đồng*) ở dưới chiếu trước mặt sử dụng để đánh bạc.

- Nguyễn X H khi tham gia đánh bạc mang theo khoảng 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*). Quá trình đánh bạc, Hiện đánh thua nhiều ván, khi cơ quan công an bắt quả tang Hiện còn khoảng 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) ở dưới chiếu trước mặt sử dụng để đánh bạc.

- Đỗ S H khai: Khi tham gia đánh bạc Hưng mang theo khoảng 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*). Quá trình đánh bạc, Hưng đánh thua nhiều ván, khi cơ quan công an bắt quả tang Hưng có khoảng 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*) ở dưới chiếu trước mặt sử dụng để đánh bạc.

Mặc dù tổng số tiền các bị can khai mang theo người để phục vụ vào mục đích đánh bạc là khoảng 23.720.000 đồng (*Hai mươi ba triệu bảy trăm hai mươi nghìn đồng*) và số tiền các bị can khai khi bị bắt, bị thu giữ là 26.975.000 (*Hai mươi sáu triệu chín trăm bảy mươi lăm nghìn*) đồng không khớp nhau. Tuy nhiên, căn cứ vào kết quả thu giữ trên chiếu bạc khi bị bắt quả tang là 26.000.000 đồng (*Hai mươi sáu triệu đồng*), vì vậy, các bị can phải chịu trách nhiệm với số tiền thu trên hai chiếu bạc nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 62/CT-VKS ngày 31/5/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội đã truy tố Đỗ Sĩ Tạo về tội “*Tổ chức đánh bạc*” theo quy định tại điểm a, điểm c, điểm d khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nguyễn D H về tội “*Tổ chức đánh bạc*” theo quy định tại điểm a, điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự; Đỗ Đ C, Nguyễn D Tr, Phùng K H, Chu V T, Phí V M, Đỗ S H, Nguyễn X H, Bùi V T, Nguyễn Đ T, Nguyễn K S về tội: “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 77/2022/HS-ST ngày 03 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội đã xử phạt bị cáo Nguyễn D H 24 tháng tù về tội “*Tổ chức đánh bạc*”; xử phạt các bị cáo: Nguyễn Đ T 09 tháng tù, Đỗ S H 09 tháng tù, Chu V T 12 tháng tù, Bùi V T 12 tháng tù và Nguyễn K S 09 tháng tù về tội “*Đánh bạc*”. Ngoài ra bản án còn tuyên về hình phạt đối với

các bị cáo khác, án phí, xử lý vật chứng và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng.

Sau khi xét xử sơ thẩm ngày 09/8/2022 bị cáo Nguyễn D H, ngày 04/8/2022 bị cáo Nguyễn Đ T, ngày 04/8/2022 bị cáo Chu V T, ngày 04/8/2022 bị cáo Bùi V T, ngày 09/8/2022 bị cáo Đỗ S H, ngày 10/8/2022 bị cáo Nguyễn K S kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo. Ngày 17/8/2022 Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội có quyết định kháng nghị số 03/QĐ-VKSHĐ-HN về việc kháng nghị bản án sơ thẩm đề nghị xét xử phúc thẩm theo hướng cho bị cáo Bùi V T được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm xác định. Các bị cáo Nguyễn D H, Đỗ S H, Chu V T, Nguyễn K S, Bùi V T đề nghị HĐXX xem xét cho các bị cáo và xin được hưởng án treo; bị cáo Nguyễn Đ T đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

#### **Về hình thức:**

Đơn kháng cáo của bị cáo đúng chủ thể và nộp trong thời hạn luật định, kháng nghị của VKS nhân dân huyện Hoài Đức trong hạn luật định nên hợp lệ về hình thức, đề nghị HĐXX xem xét và giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

**Về nội dung:** Lời khai của bị cáo tại phiên tòa và tài liệu có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở xác định Tòa án sơ thẩm xét xử các bị cáo là có căn cứ, phù hợp. Về tình tiết tăng nặng các bị cáo không có tình tiết tăng nặng, các bị cáo Tuấn, Hưng, Sơn có nhân thân xấu, có tiền án tiền sự. Về tình tiết giảm nhẹ, các bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, bị cáo Toàn, bị cáo Chu V T phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp.

Xét kháng nghị của VKS ND huyện Hoài Đức đối với bị cáo Toàn và kháng cáo của bị cáo Toàn: hình phạt đối với bị cáo Toàn là quá nặng và chưa phân hóa vai trò đối của các bị cáo trong vụ án, đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo Toàn được hưởng án treo. Đối với kháng cáo của bị cáo Hưng, bị cáo đồng phạm với bị cáo Tạo nhưng không có sự bàn bạc, không thu lợi từ việc tổ chức đánh bạc nên đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng án treo. Đối với các bị cáo Đỗ S H, Chu V T: Các bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, đủ điều kiện được hưởng án treo, đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo Hưng, bị cáo Tuấn được hưởng án treo.

Đối với bị cáo Nguyễn Đ T, Nguyễn K S: Các bị cáo đã có tiền án tiền sự, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ và áp dụng hình phạt đối với bị cáo là phù hợp, đề nghị HĐXX không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Tuấn, Sơn giữ nguyên bản án sơ thẩm đối với hai bị cáo.

Đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo Toàn 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm; xử phạt bị cáo Hưởng 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm; xử phạt bị cáo Hưng 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm; bị cáo Chu V T 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm; xử phạt bị cáo Nguyễn Đ T 09 tháng tù về tội đánh bạc; bị cáo Nguyễn K S 09 tù về tội đánh bạc. Giao các bị cáo Toàn, Hưởng, Hưng, Chu V T cho UBND cấp xã nơi cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Giữ nguyên các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

#### **[1]. Về hình thức:**

Đơn kháng cáo của các bị cáo nộp trong thời hạn luật định, đúng chủ thể nên kháng cáo của các bị cáo là hợp lệ về hình thức, kháng nghị của VKS nhân dân huyện Hoài Đức trong hạn luật định nên được xem xét và giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

#### **[2]. Về nội dung:**

Căn cứ lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, tại phiên tòa phúc thẩm và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án HĐXX đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 20 giờ ngày 07/01/2022, Đỗ Sĩ Tạo chuẩn bị công cụ là các bộ bài tú lơ khơ và sử dụng nhà Tạo đang ở tại thôn H, xã D, huyện H, TP.Hà Nội để cho các đối tượng Đỗ Đ C, Phí V M, Đỗ S H, Nguyễn Đ T, Nguyễn K S, Bùi V T, Chu V T, Nguyễn D Tr, Phùng K H, Nguyễn X H đánh bạc dưới hai chiếu bạc và thu phé của các đối tượng trên số tiền 1.400.000 đồng (*Một triệu bốn trăm nghìn đồng*). Tạo giao nhiệm vụ cho Nguyễn D H đóng mở cổng cho các đối tượng đến đánh bạc, theo dõi, quan sát camera để báo cho các đối tượng đánh bạc khi bị phát hiện. Các đối tượng đánh bạc đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Công an huyện Hoài Đức bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật gồm: 01 (một) bộ tú lơ khơ gồm 36 quân bài; 01 (một) bộ tú lơ khơ gồm 52 quân bài; Tổng số tiền các đối tượng nêu trên sử dụng để đánh bạc là 26.000.000 đồng (*Hai mươi sáu triệu đồng*) và tiền phé 1.400.000 đồng (*Một triệu bốn trăm nghìn đồng*), trong đó:

Đỗ S H, Chu V T, Nguyễn X H cùng nhau đánh bạc dưới hình thức chơi “ba cây” sát phạt nhau bằng tiền tại nhà Đỗ Sĩ Tạo với tổng số tiền dùng vào mục đích đánh bạc là 8.500.000 đồng (*Tám triệu năm trăm nghìn đồng*).

Đỗ Đ C, Phí V M, Nguyễn Đ T, Nguyễn K S, Bùi V T, Nguyễn D Tr, Phùng K H cùng nhau đánh bạc dưới hình thức chơi “Liêng” sát phạt nhau bằng tiền tại

nhà Đỗ Sĩ Tạo với tổng số tiền dùng vào mục đích đánh bạc là 17.500.000 đồng (*Mười bảy triệu năm trăm nghìn đồng*).

Hành vi của Đỗ Sĩ Tạo đã phạm tội Tổ chức đánh bạc, tội phạm và hình phạt được quy định tại các điểm a, c và d khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự; hành vi của Nguyễn D H đã phạm tội Tổ chức đánh bạc, tội phạm và hình phạt được quy định tại các điểm a và c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự; hành vi của Đỗ Đ C, Nguyễn D Tr, Phùng K H, Chu V T, Phí V M, Đỗ S H, Nguyễn X H, Bùi V T, Nguyễn Đ T, Nguyễn K S đều đã phạm tội Đánh bạc, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự như bản án sơ thẩm xác định là phù hợp.

Hành vi phạm tội của các bị cáo trực tiếp xâm phạm trật tự công cộng, gây mất trật tự, trị an xã hội nên cần xử lý nghiêm minh để giáo dục, cải tạo đối với các bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo:

Đối với bị cáo Nguyễn D H: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với vai trò giúp sức cho bị cáo Đỗ Sĩ Tạo, đóng mở cổng, theo dõi, quan sát camera để báo cho các đối tượng đánh bạc khi bị phát hiện. Bị cáo không phải là người chủ mưu tổ chức đánh bạc, không tổ chức đánh bạc tại nhà bị cáo để thu lời bất chính. Trong vụ án này bị cáo có vai trò thấp hơn bị cáo Tạo và các bị cáo khác. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo Hưởng không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi bị bắt bị cáo Hưởng thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên Tòa án sơ thẩm áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 đối với bị cáo Hưởng là phù hợp. Bị cáo Hưởng phạm tội lần đầu, có nơi cư trú rõ ràng, xét thấy có thể cho bị cáo cải tạo ngoài xã hội cũng đủ sức răn đe, giáo dục đối với bị cáo vì vậy có thể xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hưởng cho bị cáo được hưởng án treo.

Xét kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Đ T, Chu V T, Đỗ S H, Nguyễn K S, Bùi V T và kháng nghị của VKS nhân dân huyện Hoài Đức đối với bị cáo Bùi V T: Bị cáo bị cáo Nguyễn K S có 01 tiền án về tội đánh bạc, bị cáo Đỗ S H có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản, Bị cáo Chu V T, Bùi V T chưa có tiền án tiền sự. HĐXX xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo HĐXX thấy: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; về tình tiết giảm nhẹ: các bị cáo Chu V T, Bùi V T phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo Nguyễn K S, Đỗ S H đã được xóa án tích từ lâu; quá trình điều tra truy tố, xét xử các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 BLHS đối với bị cáo Sơn, Hưng, điểm i, s, khoản 1, Điều 51 BLHS đối với bị cáo Chu V T, Bùi V T giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo là phù hợp. Tuy nhiên, trong vụ án này, các bị cáo cùng tham gia đánh bạc, có vai trò tương đương nhau, mặc dù số tiền Bùi V T đánh bạc thu được của bị cáo là nhiều nhất tuy nhiên đây là số tiền do bị cáo thắng nhiều khi chơi mà có nên Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo là có

phần nghiêm khắc so với các bị cáo khác. Các bị cáo đều có nơi cư trú rõ ràng, căn cứ Điều 65 của Bộ luật hình sự quy định về án treo, Điều 2 của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP quy định về điều kiện cho người bị kết án phạt tù cho người được hưởng án treo của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao ngày 15/5/2018 về án treo HĐXX xét thấy có căn cứ chấp nhận kháng cáo của các bị cáo cho các bị cáo được hưởng án treo.

Đối với bị cáo Nguyễn Đ T, bị cáo đã có 02 tiền án về tội đánh bạc, trong đó 01 tiền án bị cáo mới chấp hành xong hình phạt ngày 10/9/2019 lại tiếp phạm tội cùng loại, nên hình phạt của Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo. Vì vậy HĐXX không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đ T và giữ nguyên mức hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Đ T.

Bởi những phân tích trên, HĐXX chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn D H, Chu V T, Đỗ S H, Nguyễn K S; chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi V T và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức đối với bị cáo Bùi V T; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đ T, sửa bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức, TP Hà Nội về hình phạt, cho bị cáo Nguyễn D H, Bùi V T, Chu V T, Đỗ S H, Nguyễn K S được hưởng án treo.

Về án phí: Các bị cáo được HĐXX chấp nhận kháng cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Đ T không được chấp nhận yêu cầu kháng cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 355, 357 Bộ luật tố tụng hình sự;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn D H, Bùi V T, Chu V T, Đỗ S H, Nguyễn K S; chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức đối với bị cáo Bùi V T. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Đ T. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 77/2022/HSST ngày 03 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn D H phạm tội “Tổ chức đánh bạc”, các bị cáo Nguyễn Đ T, Chu V T, Bùi V T, Đỗ S H, Nguyễn K S phạm tội “Đánh bạc”.

*1.1. Áp dụng điểm a, c khoản 1, khoản 3 Điều 322; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:*

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn D H 24 (Hai mươi tư) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo**. Thời gian thử thách là 48 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Phạt bổ sung 20.000.000 đồng đối với bị cáo Nguyễn D H.

*1.2. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;*

Xử phạt: Bị cáo **Bùi V T 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo**, thời gian thử thách là 24 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Xử phạt: Bị cáo **Chu V T 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo**, thời gian thử thách là 24 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

*1.3. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;*

Xử phạt: Bị cáo **Đỗ S H 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo**, thời gian thử thách là 18 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn K S 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo**, thời gian thử thách là 18 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn D H, Đỗ S H cho Ủy ban nhân dân xã D, huyện H, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Giao bị cáo Bùi V T, Chu V T cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Đ, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Giao bị cáo Nguyễn K S cho Ủy ban nhân dân xã S, huyện Q, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

*1.5. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;*

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Đ T 09 (Chín) tháng tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/01/2022 đến ngày 16/01/2022.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Về án phí phúc thẩm:

- Bị cáo Nguyễn D H, Chu V T, Bùi V T, Đỗ S H, Nguyễn K S không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

- Bị cáo Nguyễn Đ T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 13/3/2023.

*Nơi nhận:*  
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội;

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

- Chi cục THADS huyện Hoài Đức;
- Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức;
- VKSND huyện Hoài Đức;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

**Đặng Mạnh Cẩm Yên**